CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MTV
HOA TIÊU HÀNG HẢI MIỀN BẮC - HOA TIÊU IV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

KẾ HOẠCH DẪN TÀU

Tất cả các khu vực - Ngày :29-04-2025

Số TT	POB	Tên Tàu	Quốc tịch	Tổng dung tích (GRT)	Chiều dài lớn nhất (LOA)	Vị trí tàu đang neo đậu	Vị trí dự kiến dẫn đến	Hoa tiêu dẫn tàu		Họ tên hoa tiêu thực tập	Ghi chú
								Họ tên	Hạng hoa tiêu		
		Khu vực Đà Nẵng									
1	00:05	CA OSAKA	Liberia	9.984	148	TS3	P/S	Phan Minh Cảnh	NH		
2	03:30	HAIAN EAST	VIET NAM	18.102	183	TS4	P/S	Nguyễn Hồng Minh	NH		
3	05:00	MORNING VINAFCO	VIET NAM	6.251	115	TS2B	P/S	Huỳnh Tấn Thiện	NH		
4	06:00	HẢI NAM 67	VIET NAM	1.599	80	P/S	PVOIL LC	Bùi Hữu Hiếu	H3		
5	07:30	EVER OUTWIT	PANAMA	27.025	195	P/S	TS4	Phạm Tấn Dũng	NH		
6	12:30	VŨ GIA 36	VIET NAM	2.598	89	X50	P/S	Lê Trần Khánh Hiệp	H3	Đặng Xuân Quỳnh	
7	13:30	HIỆP PHƯỚC 10	VIET NAM	1.562	79	P/S	X50	Lê Trần Khánh Hiệp	H3	Đặng Xuân Quỳnh	
8	14:00	EVER OUTWIT	PANAMA	27.025	195	TS4	P/S	Bùi Việt Hùng	NH		
9	18:00	DONGJIN VOYAGER	S.Korea	18.559	172	P/S	TS3	Hồ Quang Tùng	H1		
10	18:00	WAN HAI 287	Singapore	20.924	175	P/S	TS4	Nguyễn Như Hán	NH		
		Khu vực Thừa Thiên Huế									
11	05:00	MINH TRƯỜNG 18	VIET NAM	2.999	92	Bến số 2 Chân Mây	P/S	Đặng văn Diện	NH	Đặng Xuân Quỳnh	
12	06:00	VIỆT THUẬN 215-06	VIET NAM	13.697	168	Bến số 2 Chân Mây	P/S	Đặng văn Diện	NH	Đặng Xuân Quỳnh	
13	07:00	ĐÔNG BẮC 22-10	VIET NAM	10.964	147	P/S	Bến số 2 Chân Mây	Đặng văn Diện	NH	Đặng Xuân Quỳnh	
14	08:00	OCEANLINK NO.1	TANZANIA	1.252	64	P/S	Bến số 1 Chân Mây	Đặng văn Diện	NH	Đặng Xuân Quỳnh	
15	16:00	OCEANLINK NO.1	TANZANIA	1.252	64	Bến số 1 Chân Mây	Khu neo Chân Mây	Lê Văn Hòa	H3		
		Khu Vực Quảng Ngãi									
16	04:00	PTS HAI PHONG 02	VIET NAM	3.166	100	J3	P/S	Lê Văn Thịnh	H3		
17	05:00	ATLANTIC OCEAN 01	VIET NAM	1.926	90	P/S	J3	Lê Văn Thịnh	H3		
18	06:00	GT EQUALITY	VIET NAM	4.159	107	J4	P/S	Lê Văn Thịnh	H3		
19	06:00	KSL SANTIAGO	HONG KONG	94.742	292	Hòa Phát 10	P/S	Phan Văn Vinh	NH		
20	07:00	PHÚ ĐẠT 15	VIET NAM	1.863	80	P/S	J4	Lê Văn Thịnh	H3		
21	07:30	HAO HUNG 01	PANAMA	18.203	153	Hào Hưng 2	P/S	Trần Cơ	NH		
22	07:30	NEWCASTLE EXPRESS	HONG KONG	91.051	289	P/S	Hòa Phát 10	Phan Văn Vinh	NH		
23	15:00	GIA LINH 268	VIET NAM	5.680	110	Hòa Phát 7	P/S	Phan Văn Vinh	NH		
24	15:00	ATLANTIC OCEAN 01	VIET NAM	1.926	90	J3	P/S	Lê Phạm Quang Huy	H3		
25	15:30	GIA LINH 268	VIET NAM	5.680	110	Hòa Phát 7	P/S	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
26	16:00	TUNG LINH 08	VIET NAM	1.598	80	P/S	J4	Lê Văn Thịnh	H3		

27	16:00	LONG PHU 09	VIET NAM	4.409	112	P/S	J3	Lê Phạm Quang Huy	H3		
28	16:30	LEM MARIGOLD	MARSHALL ISLANDS	36.781	200	Hòa Phát 5	P/S	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
29	17:00	PHÚ ĐẠT 15	VIET NAM	1.863	80	J4	P/S	Lê Phạm Quang Huy	H3		
30	17:30	ELETTRA	PANAMA	58.138	255	P/S	Hòa Phát 5	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
31	18:00	TÙNG LINH 08	VIET NAM	1.598	80	P/S	J4	Lê Phạm Quang Huy	H3		
32	18:30	HUA DE 988	PANAMA	10.535	147	Bến 6 Cảng tổng hợp Hòa Phát	P/S	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
33	19:00	LIMCO GOLD	PANAMA	6.566	102	Hòa Phát 3	P/S	Phan Văn Vinh	NH		
34	20:00	LUCKY JESSICA	PANAMA	43.605	229	Hòa Phát 6	P/S	Phan Văn Vinh	NH		
35	20:00	TRƯỜNG AN 19	VIET NAM	2.131	82	Khu neo Dung Quat	Hòa Phát 3	Lê Phạm Quang Huy	H3		

Đà Nẵng, Ngày 29 tháng 4 năm 2025

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU- PHƯƠNG TIỆN

Hoàng Việt